

TỔ CHỨC TRƯNG CẦU Ý DÂN Ở VIỆT NAM HIỆN NAY: NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN

PHẠM HỒNG DIÊN^(*)

Tóm tắt: Sau khi Luật Trưng cầu ý dân năm 2015 ra đời, có rất nhiều câu hỏi được đặt ra là: Lúc nào Việt Nam sẽ tổ chức trưng cầu ý dân? Để Luật Trưng cầu ý dân trở thành một công cụ hữu hiệu để xây dựng thành công Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa? Bài viết này tập trung làm rõ xu thế của trưng cầu ý dân ở các quốc gia dân chủ, cũng như sự cần thiết phải tổ chức trưng cầu ý dân ở Việt Nam hiện nay.

Từ khóa: Hoàn thiện pháp luật; trưng cầu dân ý.

Abstract: After the passing of the Law on Referendum in 2015, many questions have been posed: When will Vietnam hold a referendum? How to make the Law of Referendum a useful too for the rule-by-law communist state? This article focused on clarifying referendum trends in democratic countries and the need to hold a referendum in Vietnam nowadays.

Keywords: Legal completion; referendum.

Ngày nhận bài: 05/01/2019; Ngày sửa bài: 15/02/2019; Ngày duyệt đăng bài: 29/3/2019.

1. Trưng cầu ý dân: những vấn đề lý luận

Hiện nay, xu thế phát triển chung của các nền chính trị dân chủ trên thế giới là thực hiện và mở rộng dân chủ trực tiếp. Mặc dù đã được ghi nhận là nội dung quan trọng của hầu hết trong Hiến pháp của các quốc gia nhưng mức độ phổ biến của việc áp dụng trưng cầu ý dân ở các quốc gia cũng rất khác nhau. Điều này phụ thuộc vào vị trí, vai trò của trưng cầu ý dân trong đời sống chính trị của mỗi quốc gia và được qui định bởi nhiều yếu tố khác nhau như điều kiện chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, trình độ dân trí, ý thức pháp luật cũng như thói quen thực hiện dân chủ của người dân; cũng như phụ thuộc vào sự tác động của các quốc gia khác trong khu vực và thế giới. Tuy nhiên, cần phải khẳng định trong xu thế phát triển tất yếu của nền chính trị thế giới hiện nay, trưng cầu ý dân càng có cơ hội mở rộng và phát huy vai trò của mình trong việc thực thi dân chủ.

Ở các nước thuộc hệ thống thông luật (hệ thống luật Anh - Mỹ), chế định trưng cầu ý dân không được áp dụng phổ biến. Vì với truyền thống nền dân chủ đại diện, Nghị Viện là cơ quan có thể thay mặt nhân dân quyết định mọi vấn đề quan trọng của đất nước. Tuy nhiên, thực tiễn của trưng cầu ý dân của Anh và Mỹ trong những năm gần đây cho thấy xu hướng sử dụng các công cụ của dân chủ trực tiếp để quyết định những vấn đề quan trọng của quốc gia đang trở nên phổ biến và cần thiết. Tại Anh, vào ngày 23 tháng 6 năm 2016 đã diễn ra cuộc trưng cầu ý dân để đánh giá sự ủng hộ tiếp tục tư cách thành viên của quốc gia này (gồm Vương quốc Liên hiệp Anh và Bắc Ireland và lãnh thổ Gibraltar) tại Liên minh châu Âu (EU)⁽¹⁾. Năm 2004,

^(*) ThS., Trường Cao đẳng Công thương Thành phố Hồ Chí Minh; Email: phamhongdienqd@gmail.com

⁽¹⁾ Kết quả kiểm phiếu cho thấy đa số người dân chọn rời khỏi EU với tỷ lệ khá sít sao - 51.9% phiếu chọn từ bỏ so với 48.1% phiếu chọn ở lại.

tại 34 bang của nước Mỹ đã tổ chức 316 cuộc trưng cầu ý dân ở phạm vi địa phương, trong đó California là bang dẫn đầu với 16 cuộc trưng cầu ý dân.

Ở các nước thuộc hệ thống pháp luật châu Âu lục địa, các quốc gia thường tổ chức trưng cầu ý dân về những vấn đề quan trọng của đất nước như Hiến pháp⁽²⁾, vấn đề lựa chọn hình thức chính thể⁽³⁾. Tại Ai len việc sửa đổi Hiến pháp ở Cộng hòa Ai len bắt buộc phải thông qua bằng trưng cầu ý dân và từ 1937 đến nay đã có trên 20 lần thực hiện. Hiến pháp Ý qui định trưng cầu ý dân là mang tính chất bắt buộc và thực tiễn đã tổ chức 64 cuộc trưng cầu ý dân cấp quốc gia và 21 cuộc trưng cầu cấp địa phương, lần mới nhất vào ngày trưng cầu dân ý tự trị của Venezia diễn ra vào ngày 22 tháng 10 năm 2017 tại Veneto. Đây là cuộc trưng cầu ý dân không ràng buộc, nhưng nó có thể có hậu quả về các cuộc đàm phán giữa chính phủ Ý và Veneto liên quan đến việc gia tăng thẩm quyền cho vùng nếu chiến thắng. Ở Thụy Sĩ, trưng cầu ý dân được thực hiện ở cả 3 cấp độ: liên bang, bang (canton) và thành phố (municipality). Thống kê cho thấy từ năm 1948 đến cuối năm 2005, ở Thụy Sĩ có đến 521 cuộc trưng cầu ý dân được tổ chức, chiếm gần 50% số lượng các cuộc trưng cầu ý dân trên toàn thế giới. Canada có 4 lần trưng cầu ý dân, lần gần nhất vào ngày 26 tháng 12 năm 1992 về Hiến pháp Liên bang. Nước Nga đã từng tổ chức 5 cuộc trưng cầu ý dân, lần gần đây nhất vào ngày 12 tháng 12 năm 1993 về Hiến pháp mới. Cộng hòa Pháp đã 34 lần tổ chức trưng cầu ý dân (lần gần nhất tổ chức vào ngày 29 tháng 5 năm 2005 về Hiến pháp châu Âu). Thụy Điển đã tổ chức 10 cuộc trưng cầu

ý dân và lần gần đây nhất vào ngày 14 tháng 9 năm 2003 về đồng tiền chung châu Âu. Đan Mạch đã tổ chức 19 lần, lần mới nhất vào ngày 28 tháng 9 năm 2000 về việc gia nhập Liên minh châu Âu. Phần Lan đã có 3 lần (lần mới nhất được tổ chức vào ngày 16 tháng 10 năm 1994 về việc gia nhập Liên minh châu Âu). Hung ga ry đã có 9 cuộc trưng cầu ý dân, lần gần đây nhất là ngày 5 tháng 12 năm 2004 về vấn đề hai quốc tịch của công dân.

Ở các quốc gia châu Á, Philippin là quốc gia có nhiều năm kinh nghiệm trong việc tiến hành trưng cầu ý dân nhất, được bắt đầu bằng cuộc trưng cầu ý dân tháng 5 năm 1935 để phê chuẩn hoặc bác bỏ một hiến pháp được đề xuất. Đặc biệt, sau khi Hiến pháp 1987 được thông qua với qui định nhân dân có quyền sáng kiến lập pháp và trưng cầu ý dân thì hàng loạt các cuộc trưng cầu ý dân được tiến hành nhằm quyết định nhiều vấn đề quan trọng của quốc gia, đặc biệt là vấn đề quyền tự quyết của các vùng lãnh thổ như cuộc trưng cầu ý dân được tổ chức trong phạm vi của Khu tự trị Hồi giáo Mindanao (ARMM) vào tháng 11 năm 1989 với kết quả là khu tự trị được thành lập. Một loạt các cuộc trưng cầu ý dân cũng đã được tổ chức với mục đích thông qua luật để thiết lập khu tự trị

⁽²⁾ Giai đoạn 1945 - 1946: trưng cầu ý dân được Pháp sử dụng để xây dựng Hiến pháp. Dự thảo đầu tiên bị cử tri phản đối. Sau đó, Quốc hội lập hiến thứ hai được thành lập và bản dự thảo Hiến pháp thứ hai được thông qua trưng cầu ý dân vào năm 1946. Đến năm 1958, Pháp tổ chức trưng cầu ý dân về việc lựa chọn Hiến pháp. Hiến pháp của Đế Ngũ Cộng hoà được phê chuẩn trong trưng cầu dân ý vào ngày 28 tháng 9 năm 1958.

⁽³⁾ Năm 1946, Ý đã tổ chức trưng cầu ý dân về việc lựa chọn hình thức chính thể của đất nước. Ý trở thành nước cộng hoà sau một cuộc trưng cầu dân ý được tổ chức vào ngày 2 tháng 6 năm 1946, từ đó ngày này được kỷ niệm với tên gọi là ngày Cộng hoà.

Cordillera (CAR)⁽⁴⁾. Hàn Quốc có 6 lần trưng cầu ý dân và lần gần nhất vào ngày 27 tháng 10 năm 1987 về Hiến pháp. Ở Malaysia, cuộc trưng cầu duy nhất cho tới thời điểm này được tổ chức vào năm 1963, tạo nền tảng pháp lý cho sự độc lập và ra đời của Singapore vào năm 1965; hay cuộc trưng cầu ý dân ở Indonesia năm 1999 là nền tảng pháp lý cho sự độc lập và ra đời của Đông Timo vào năm 2000. Tuy nhiên, đa số các nước còn lại đều dè dặt, lo sợ về hậu quả của trưng cầu ý dân nên chưa áp dụng lần nào như Nhật Bản, Triều Tiên, Ấn Độ, Trung Quốc, Thái Lan, Việt Nam...

Thực tiễn của các cuộc trưng cầu ý dân trên thế giới cho thấy, các quốc gia dù có chính thể nhà nước khác nhau, nhưng khi quyết định các vấn đề đặc biệt quan trọng, việc lấy ý kiến của công dân thông qua trưng cầu ý dân là một xu thế nổi trội.

2. Sự cần thiết của việc tổ chức trưng cầu ý dân ở Việt Nam hiện nay

Ở Việt Nam, sự ra đời của Luật Trưng cầu ý dân và tổ chức nó trong thực tiễn là một vấn đề quan trọng, có liên quan trực tiếp đến việc xây dựng nhà nước pháp quyền XHCN cũng như tiến trình tăng cường dân chủ, tính minh bạch của bộ máy nhà nước và sự tham gia của người dân vào những quyết định có ảnh hưởng đến vận mệnh của đất nước mình.

Về lý thuyết, trưng cầu dân ý xuất phát từ ý thức, quyền, trách nhiệm công dân tham gia xây dựng đất nước và được Hiến pháp ghi nhận là một quyền chính trị quan trọng của công dân từ bản Hiến pháp đầu tiên. Tuy nhiên trên thực tế, hơn 70 năm kể từ khi ra đời, Nhà nước CHXHCN Việt Nam chưa từng tổ chức bất kỳ một cuộc trưng cầu ý dân nào. Câu hỏi đặt ra là: “phải chăng ở Việt Nam chưa

xảy ra sự kiện gì bức bách sống còn tới mức buộc nhà nước phải đặt ra và giải quyết vấn đề trưng cầu ý dân?”

Hiện nay, nền tảng pháp lý nước ta đã thay đổi, khi Điều 6⁽⁵⁾, Điều 28⁽⁶⁾ Hiến pháp 2013 đã mở đường cho dân chủ trực tiếp. Trưng cầu ý dân là hình thức cơ bản và đặc trưng nhất của dân chủ trực tiếp được ghi nhận tại Điều 29⁽⁷⁾ Hiến pháp 2013. Luật trưng cầu ý dân năm 2015 ra đời đã thể chế hóa nội dung Hiến pháp 2013 về các quy định trưng cầu ý dân, là cơ sở pháp lý để thực thi quyền chính trị quan trọng này của công dân.

Ở Việt Nam, có cần thiết phải để nhân dân quyết định những vấn đề quan trọng nhất của đất nước thông qua trưng cầu ý dân hay không là một câu hỏi đặt ra cần được giải quyết để làm rõ bản chất của nền dân chủ xã hội chủ nghĩa. Theo chúng tôi, ở Việt Nam hiện nay, hoạt động trưng cầu ý dân là cần thiết hơn bao giờ hết, xuất phát từ những lý do sau:

Thứ nhất, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, việc trưng cầu ý dân là hoàn toàn có thể thực hiện được vì nó phản ánh bản chất của Đảng là “đội tiên

⁽⁴⁾ Cheselden George V. Carmona, Bàn về pháp luật trưng cầu ý dân của Philippines - Thực tiễn thi hành và các thách thức, Kỷ yếu Hội thảo quốc tế về Luật trưng cầu ý dân: Nghiên cứu so sánh về luật và thực tiễn thi hành, 17 - 18/11/2014 tại Hà Nội, Việt Nam

⁽⁵⁾ Điều 6 Hiến pháp 2013 qui định: “Nhân dân thực hiện quyền lực nhà nước bằng dân chủ trực tiếp, bằng dân chủ đại diện thông qua Quốc hội, Hội đồng nhân dân và thông qua các cơ quan khác của Nhà nước”.

⁽⁶⁾ Điều 28 Hiến pháp 2013:

1. Công dân có quyền tham gia quản lý nhà nước và xã hội, tham gia thảo luận và kiến nghị với cơ quan nhà nước về các vấn đề của cơ sở, địa phương và cả nước.

2. Nhà nước tạo điều kiện để công dân tham gia quản lý nhà nước và xã hội; công khai, minh bạch trong việc tiếp nhận, phản hồi ý kiến, kiến nghị của công dân.

⁽⁷⁾ Hiến pháp 2013: Công dân đủ mười tám tuổi trở lên có quyền biểu quyết khi Nhà nước tổ chức trưng cầu ý dân.

phong của giai cấp công nhân Việt Nam, đại biểu trung thành quyền lợi của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và của cả dân tộc. Mọi hoạt động của Đảng đều nhằm đảm bảo lợi ích của dân tộc của nhân dân". Đảng Cộng sản Việt Nam gắn bó mật thiết với Nhân dân, phục vụ Nhân dân, chịu sự giám sát của Nhân dân, chịu trách nhiệm trước Nhân dân về những quyết định của mình. Ngoài lợi ích của giai cấp, của nhân dân, của dân tộc, Đảng ta không có lợi ích nào khác. Vì vậy, chủ trương xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN của dân, do dân và vì dân, tất cả quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân là một chủ trương xuyên suốt trong đường lối, chủ trương của Đảng từ khi thành lập cho đến nay. Bảo đảm cho người dân được tham gia trực tiếp vào công việc của nhà nước vừa thể hiện bản chất cách mạng, bản chất nhân dân, tính dân chủ của Đảng.

Xác lập và vận hành quyền làm chủ trực tiếp của nhân dân nói chung, trung cầu ý dân nói riêng đối với công việc của đất nước ngoài việc giúp cho các quyết sách lớn của Đảng và Nhà nước phù hợp với nguyện vọng của nhân dân, còn giúp cho mục tiêu của Đảng sớm thành hiện thực. Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII khẳng định: Dân chủ xã hội chủ nghĩa còn là động lực của sự phát triển đất nước, là nhân tố thúc đẩy phát triển kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội; bởi lẽ, khi nhân dân đã nhận thức đầy đủ tầm quan trọng của việc thực hành dân chủ và thực sự phát huy quyền dân chủ thì đó sẽ là nguồn sức mạnh to lớn cho sự phát triển đất nước. Bởi theo quan điểm của Đảng, cách mạng là sự nghiệp của nhân dân, vì nhân dân và do nhân dân. Những ý kiến, nguyện vọng chính đáng của nhân dân có vai trò quan trọng trong việc

hình thành đường lối của Đảng. Vì vậy, mọi đường lối lãnh đạo của Đảng với mục tiêu xây dựng CNXH cũng phải xuất phát từ nhân dân, dựa vào nhân dân và phát huy vai trò chủ động, sáng tạo của nhân dân, xuất phát từ thực tiễn vận động của đời sống xã hội thì mới thành công.

Thứ hai, trong điều kiện xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN ở nước ta hiện nay, việc ghi nhận quyền làm chủ trực tiếp của nhân dân trong hoạt động quản lý nhà nước và xã hội là một tất yếu, thể hiện đúng đắn ý chí và nguyện vọng của nhân dân, phù hợp với hiện thực khách quan. Tuy nhiên, để giải quyết đúng đắn mối quan hệ giữa Nhà nước và công dân trong mối quan hệ quyền lực: Nhà nước phải ghi nhận và đảm bảo các quyền cơ bản của công dân và công dân phải thực hiện nghiêm chỉnh mọi nghĩa vụ đối với Nhà nước thì không có nhiệm vụ chính trị nào quan trọng hơn việc Nhà nước phải tổ chức thực thi hiệu quả các quyền cơ bản của công dân trong thực tiễn đời sống. Vì vậy, tổ chức thực hiện các qui định của Luật Trung cầu ý dân là một việc làm cần thiết nhằm giải quyết những vấn đề quan trọng mà thực tiễn đặt ra đối với công tác quản lý Nhà nước.

Thứ ba, trung cầu ý dân là công cụ pháp lý quan trọng nhằm xây dựng thành công Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa. Việc đảm bảo cho nhân dân được tham gia một cách thực chất vào việc trực tiếp quyết định một số công việc của Nhà nước chính là một mục tiêu quan trọng của Nhà nước pháp quyền XHCN. Nó khẳng định nguyên tắc quan trọng nhất trong tổ chức và hoạt động của Nhà nước pháp quyền Việt Nam: *Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của*

Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân. Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam do Nhân dân làm chủ; tất cả quyền lực nhà nước thuộc về Nhân dân mà nền tảng là liên minh giữa giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức⁽⁸⁾.

Điều này đòi hỏi phải có cơ chế để đảm bảo cho nhân dân được tham gia một cách thực chất hoạt động này. Bởi vì nếu không có sự tham gia thực chất và đầy đủ của nhân dân trong việc quyết định những công việc hệ trọng của quốc gia thì những qui định của Luật Trưng cầu ý dân chỉ mang tính hình thức. Vì vậy có thể khẳng định việc tổ chức trưng cầu ý dân trong thực tiễn đời sống chính trị pháp lý ở Việt Nam là một yêu cầu tất yếu của quá trình xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam của dân, do dân và vì dân.

Thứ tư, thực tiễn đời sống chính trị của nước ta đã và đang đặt ra rất nhiều vấn đề cấp thiết, ảnh hưởng trực tiếp đến sự tồn vong của chế độ, cũng như lợi ích chính đáng của nhân dân. Tuy nhiên, quan điểm của Chính phủ và người dân đối với nhiều vấn đề chính trị xã hội của đất nước có thể có sự khác nhau. Đó là những vấn đề liên quan đến giải quyết tranh chấp về địa giới hành chính giữa một số địa phương, về chủ trương phát triển kinh tế xã hội với việc bảo đảm an sinh xã hội, môi trường, vấn đề thu hồi đất đai... Hay một số tranh chấp liên quan đến địa giới hành chính giữa thành phố Đà Nẵng và tỉnh Thừa Thiên Huế liên quan đến mũi Cửa Khẽ⁽⁹⁾.

Trong Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam, sự lãnh đạo của Đảng là lãnh đạo chính trị, quyết định phương hướng chính trị của Nhà nước, bảo đảm cho Nhà nước ta thực sự là tổ chức thực hiện quyền

lực của nhân dân, thực sự của dân, do dân và vì dân, để thực hiện thành công công cuộc đổi mới đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa. Việc Nhà nước ghi nhận, thể chế quan điểm của Đảng về dân chủ trực tiếp nói chung và trưng cầu ý dân nói riêng là một công cụ quan trọng để người dân có thể tham gia vào công cuộc xây dựng và phát triển đất nước; đồng thời cũng là một công cụ quan trọng để Đảng nắm được ý chí, tâm tư, nguyện vọng của nhân dân, từ đó đưa ra chủ trương lãnh đạo mọi mặt của đất nước phù hợp với lợi ích chung của nhân dân.

Đồng thời, trong cuộc chiến chống tham nhũng mà Đảng đang phát động hiện nay, tiếng nói của nhân dân sẽ góp phần quan trọng để đẩy lùi thú giặc "nội xâm" làm biến dạng bản chất của chế độ và làm suy yếu vai trò lãnh đạo của Đảng. Bởi vì, khi nạn tham nhũng phát triển tràn lan, cán bộ, công chức suy thoái nhiều thì nạn mị dân, hành dân phát triển; "giặc nội xâm" đang hoành hành, cản quấy chống phá kéo theo hiện tượng mất dân chủ cũng tăng lên ngày càng nghiêm trọng. Xét cả dưới góc độ lý luận và thực tiễn cho thấy, "ý Đảng" và "lòng dân" luôn thống nhất và đồng hành cùng nhau, là nhân tố đảm bảo cho cách mạng Việt Nam đi từ thắng lợi

⁽⁸⁾ Điều 2 Hiến pháp nước CHXHCN Việt Nam năm 2013.

⁽⁹⁾ Mũi Cửa Khẽ nằm trên cơ sở đường địa giới hành chính "chưa thống nhất" giữa tỉnh Thừa Thiên Huế và TP. Đà Nẵng. Đây là phần diện tích của hai nửa phía Bắc và phía Nam núi Hải Vân tính từ đỉnh cao 700,8m chạy đến mũi Cửa Khẽ và hòn Sơn Trà con (đây là hòn đảo nhỏ, nằm ngoài biển, về hướng Đông, cách mũi Cửa Khẽ khoảng 600m, nằm ngoài cửa vịnh Đà Nẵng). Hiện Mũi Cửa Khẽ đang là khu vực tranh chấp giữa tỉnh Thừa Thiên Huế và TP. Đà Nẵng. Việc Chủ tịch UBND TP. Đà Nẵng ký văn bản kiến nghị Thủ tướng chỉ đạo tỉnh Thừa Thiên Huế thu hồi giấy chứng nhận đầu tư đối với Công ty Cổ phần Thế Diệu tại khu vực mũi Cửa Khẽ đã hàm nóng mối tranh chấp địa giới vẫn âm ỉ giữa hai địa phương mấy chục năm qua.

này đến thắng lợi khác. Vì thế, chúng tôi tin rằng một trong điều kiện chính trị, kinh tế - xã hội chín muồi như hiện nay, Đảng và dân đồng lòng thì trưng cầu ý dân sẽ được tổ chức trên thực tế.

Trưng cầu ý dân là bước tiếp cận và mở rộng quyền dân chủ đối với người dân. Trưng cầu ý dân là phương thức để người dân trực tiếp thể hiện ý chí, nguyện vọng và quyền lực của mình đối với các vấn đề quan trọng của đất nước trong từng thời điểm cụ thể và là bước tiến của nền dân chủ. Sự ra đời của Luật Trưng cầu ý dân đã góp phần thiết thực vào việc phản ánh, phát truyền thống trọng dân, lấy dân làm gốc và phát huy quyền làm chủ của nhân dân trong hoạt động quản lý Nhà nước và xã hội. Thế nên, việc tổ chức thực thi các qui định của Luật Trưng cầu ý dân trong thực tiễn của đời sống chính trị pháp lý là một đòi hỏi tất yếu.

Vấn đề là đặt ra là xây dựng và vận hành một cơ chế trưng cầu ý dân trong thực tiễn là một việc làm không dễ dàng. Nhà nước phải đảo đảm rất nhiều điều kiện để tổ chức thành công một cuộc trưng cầu ý dân. Trong đó, việc đảm bảo người dân phải đạt được một độ chín về mặt chính trị để có khả năng nhận thức và trả lời được các câu hỏi đặt ra là một vấn đề cực kỳ khó khăn; đồng thời phải đảm bảo trưng cầu ý không bị sử dụng như một phương tiện để phục vụ lợi ích của thiểu số người. Nếu không chuẩn bị kỹ các điều kiện cần thiết đó, trưng cầu ý dân có thể dẫn đến tình trạng bất ổn. Chính vì vậy cần xác định những điều kiện cần thiết để tổ chức trưng cầu ý dân.

Tổ chức thực thi các qui định pháp luật trưng cầu ý dân trong thực tiễn là quá trình thực thi quyền làm chủ trực tiếp của

nhân dân. Vì thế hoạt động này phải dựa trên những qui định pháp luật chặt chẽ về cả hình thức lẫn nội dung. Việc tuân thủ đúng các nguyên tắc trưng cầu ý dân cũng như qui trình thủ tục tiến hành trưng cầu ý dân là các thức đảm bảo trưng cầu ý dân là điều kiện để đảm bảo cuộc trưng cầu ý dân diễn ra minh bạch, hợp pháp và kết quả của trưng cầu ý dân chính là sự lựa chọn đúng đắn của nhân dân. Đồng thời, để đánh giá tính hiệu quả của công cụ này trong đời sống chính trị cần phải đặt trong những điều kiện, hoàn cảnh cụ thể của đất nước trong từng thời điểm để xem xét và lựa chọn hình thức và qui mô phù hợp. Có như vậy mới phát huy được vai trò to lớn của trưng cầu ý dân trong quá trình thực hiện và phát huy nền dân chủ.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII.
2. Hiến pháp 1946, 1959, 1980, 1992, 2013.
3. Luật Trưng cầu ý dân 2015.
4. Sổ tay IDEA - Sổ tay Dân chủ trực tiếp, bản dịch của Viện Chính sách công và pháp luật, Nxb. Đại học quốc gia Hà Nội, Hà Nội, 2014.
5. Michele Guillaume Hofnung Những nét cần biết về Trưng cầu ý dân - Bản dịch của Nhà Pháp luật Việt - Pháp.
6. Vũ Văn Nhiêm, "Một số vấn đề về trưng cầu ý dân", Tạp chí Khoa học pháp lý, Trường Đại học Luật Tp. Hồ Chí Minh, số 01/2006.
7. Kỷ yếu Hội thảo quốc tế về Luật trưng cầu ý dân, Nghiên cứu so sánh về luật và thực tiễn thi hành, 17 - 18/11/2014 tại Hà Nội, Việt Nam.